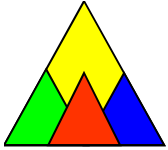


Viêm não - màng não/ Bệnh nhân nhiễm covid 19

Case report

Bs. CKII Võ Hiếu Thành
Ths. Bs. Lê Đình Vĩnh Phúc
Bs. Phan Thanh Hải



Lâm sàng

- BN nam, 52 tuổi.
- ĐC: Q10, Tp HCM.
- BS: Bn được chẩn đoán viêm phổi do Covid 19 ngày thứ 15 điều trị tại BV.

Khoảng 5 ngày nay: Bn lơ mơ, hay quên. Tình trạng càng tăng. Chỉ định Xn, CT ngực, MRI não (Hòa Hảo).

Hiện Bn lơ mơ, không hợp tác tốt, không ho, không sốt, không khó thở. RT PCR sars cov-2 (+) (CT: 30)

- TC: TBMMN 4 tháng. THA, ĐTĐ type 2

Xét nghiệm

Họ tên: L
Địa chỉ: 3
Đơn vị: Medic

Q10

BS yêu cầu:

Năm sinh: 1969 Phái: Nam ĐT: 0937338928

Loại mẫu: Máu/D.Ty hầu

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
I. HUYẾT HỌC / ĐÔNG MÁU - HEMATOLOGY / COAGULATION			
NFS(C.B.C)(CÔNG THỨC MÁU)¹			
WBC	7.14	(4.0-10.0)10 ⁹ /L	QTHH019
% Neu	63.7	(40 - 74 %)	
% Lym	23.8	(19 - 48 %)	
% Mono	11.5	(3 - 9 %)	
% Eos	0.9	(0 - 7 %)	
% Baso	0.1	(0 - 1.5 %)	
# Neu	4.44	(1.7 - 7.0) 10 ⁹ /L	
# Lym	1.66	(1.0 - 4.0) 10 ⁹ /L	
# Mono	0.80	(0.1 - 1.0) 10 ⁹ /L	
# Eos	0.06	(0 - 0.5) 10 ⁹ /L	
# Baso	0.01	(0 - 0.2) 10 ⁹ /L	
RBC	3.71 L	(3.80 - 5.60)10 ¹² /L	QTHH020
Hb	11.8 L	(12 - 18 g/dL)	QTHH025
Hct	35.8	(35 - 52 %)	
MCV	96.3	(80 - 97 fL)	
MCH	31.8	(26 - 32 pg)	
MCHC	33.1	(31 - 36 g/dL)	
RDW	13.6	(11.0 - 15.7%)	
PLT	278	(130 - 400)10 ⁹ /L	QTHH021
MPV	7.6	(6.30 - 12.0 fL)	
Fibrinogen ¹	5.04 H	(1.8 - 4.5 g/L)	QTHH024
D.Dimer ²	1185 H	(< 500 ng/mL)	QTHH026
II. SINH HOÁ - BIOCHEMISTRY			
HbA1C (HPLC) ¹ :	*		QTSH012
HbA1c (IFCC)	44.37	(21.3 - 47.5 mmol/mol)	
HbA1c (NGSP)	6.21	(4.10 - 6.50 %A1C)	
IONOGRAMME ² :	*		QTSH067
Na	136.0	(130 - 145 mmol/L)	

Xét nghiệm



CÔNG TY TNHH Y TẾ HÒA HẢO
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
KHOA XÉT NGHIỆM (MEDIC - LAB)
Hotline: (028) 3834 9593 - 1900 6497
254 Hòa Hảo - P.4 - Q.10 - TP.HCM
Tel: (028) 3927 0284 (Ext: 1136) - Fax: (028) 3927 1224
Email: admin@medic-lab.com
www.medic-lab.com/www.medic-lab.com.vn



PID: 6466146



S.T.T.: 4507

Ngày giờ đăng ký: 07:18:00 25/09/2021

Ngày giờ lấy mẫu: 07:23:00 25/09/2021



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

(BM.TTXN.XN.02.1 - Ngày áp dụng: 01/03/2016 - Phiên bản: 1.2)

Năm sinh: 1969 Phái: Nam ĐT: 0937338928

Loại mẫu: Máu/D.Ty máu

Họ tên: LIỄ

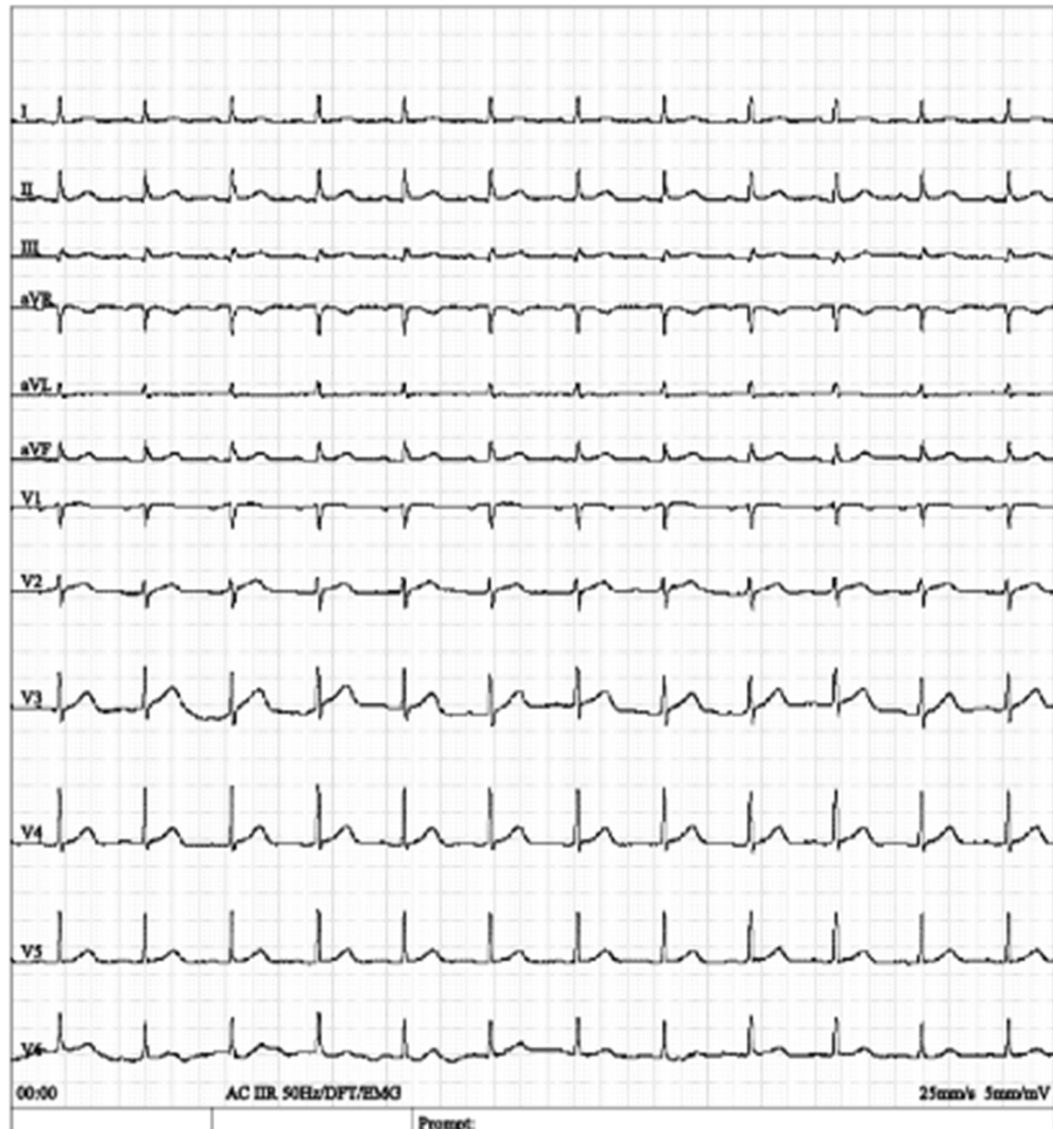
Địa chỉ: 318

Đơn vị: Medic

BS yêu cầu:

TÊN XÉT NGHIỆM	KẾT QUẢ	KHOẢNG THAM CHIẾU	MÃ QT
K	3.59	(3.40 - 5.1 mmol/L)	
Ca	2.27	(2.1 - 2.80 mmol/L)	
Cl	99.90	(96 - 108 mmol/L)	
Glucose (FPG) ¹	7.21 H	(3.90 - 5.90 mmol/L)	QTSH001
GGT ¹	32.24	(M < 55 U/L; F < 36 U/L)	QTSH004
SGOT (AST) ¹	17.33	(< 35 U/L)	QTSH005
SGPT (ALT) ¹	25.43	(3 - 30 U/L)	QTSH013
Ca ++	1.14	(0.80 - 1.32 mmol/L)	QTSH067
hs CRP	2.46	(≤ 3 mg/L)	QTSH028
Độ Lọc Cầu Thận (CKD-EPI)	*		
Creatinin/Serum ²	0.390 L	(M: 0.6 - 1.3; F: 0.5 - 1.1 mg/dL)	QTSH027
eGFR (CKD-EPI)	138	(≥ 90 mL/min/1.73 m ²)	
III. MIỄN DỊCH - IMMUNOLOGY			
Free PSA ²	0.111	(ng/mL)	QTMD147
P.S.A ²	0.610	(< 4 ng/mL)	QTMD038
F.PSA/T.PSA	18.20 L	(F.PSA/T.PSA > 20%)	
TSH 3-Ultra (Siemens) ¹	3.49	(0.51 - 4.94 µIU/mL)	QTMD009
Free T4 ²	1.46	(0.71 - 1.85 ng/dl)	QTMD036
Troponin-T hs (Roche)¹	174.0 **	(< 14 ng/L)	QTMD016.3

ECG



ECG

QRCode kết quả



ĐIỆN TÂM ĐỒ - ĐIỆN TOÁN (DIGITAL ELECTRO CARDIOGRAPHY)



6466146

ID	: 6466146	STT	: 6
Bệnh nhân	: LI	Tuổi	: 52 Nam
Địa chỉ	: 31	ĐT	: 0937338928
Bác sĩ chỉ định	:	Ngày ĐK	: 25/09/2021 09:06
Lâm sàng	:		

PHÂN TÍCH ECG (ANALYSIS) :

aQRS: **30** Rhythm: **XOANG** Rate: **100** Interval : PR: **0.16** QRS: **0.08** QT: **0.32**
PWave : Ext. Leads **BT**
: Pre. Leads **BT**
QRS Complex : Ext. Leads **BT**
: Pre. Leads **rS MOC/V1**
ST Segments : Ext. Leads **BT**
: Pre. Leads **BT**
TWave : Ext. Leads **T DỆT/AVL**
: Pre. Leads **BT**
UWave : Ext. Leads **BT**
: Pre. Leads **BT**

KẾT LUẬN : **D-DIMER , TROPONINE (+) , ĐỀ NGHỊ KẾT HỢP CT PHỔI**
☐ BỆNH THIẾU MÁU CÓ TIM KẾT HỢP

CT NGỰC



CT NGỰC

QRCode kết quả



MEDIC CT SCAN REPORT



6466146

STT	: 210925001	Ngày ĐK : 25/09/2021 08:24
Bệnh nhân	: LI	Tuổi : 52 Nam
Địa chỉ	: 31	Q10 - ĐT : 0937338928
Bác sĩ chỉ định	: BS PHUC	
Bệnh viện	: MEDIC	Khoa : PK
LÝ DO KHÁM	: COVID 19 N15, D DIMER = 1185ng/ml, FIBRINOGENE = 5.04 g/l. RT PCR (+), CT = 30.	
Máy	: MSCT 640 _ 1	
Vùng	: CT NGỰC	Không, sau đó tiêm tương phản
Kết quả	: KĨ THUẬT:	

Các lát hình 1mm qua 2 phổi, không và có tiêm cản quang, khảo sát ở hai cửa sổ: nhu mô, trung thất .

MÔ TẢ:

Thương tổn mặt kính mờ rải rác vùng ngoại biên 2 phổi, bờ không rõ.

Khí quản thoáng, không tắc nghẽn.

Không thấy tràn dịch màng phổi hai bên.

Không thấy phì đại hạch trung thất, hạch rốn phổi hai bên.

ĐMC ngực không phình, không bóc tách. Không thuyên tắc ĐM phổi.

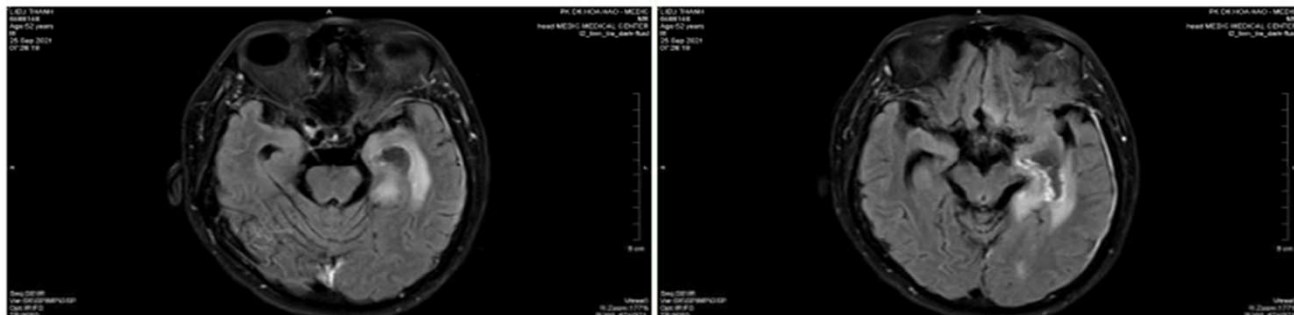
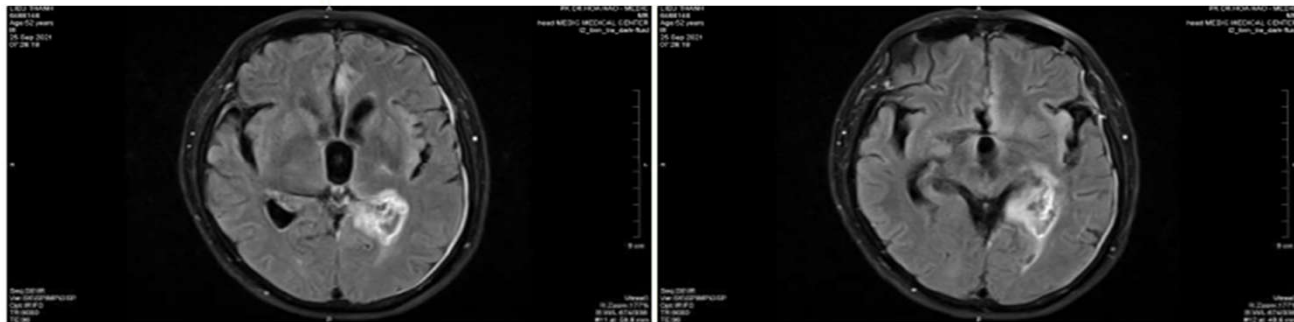
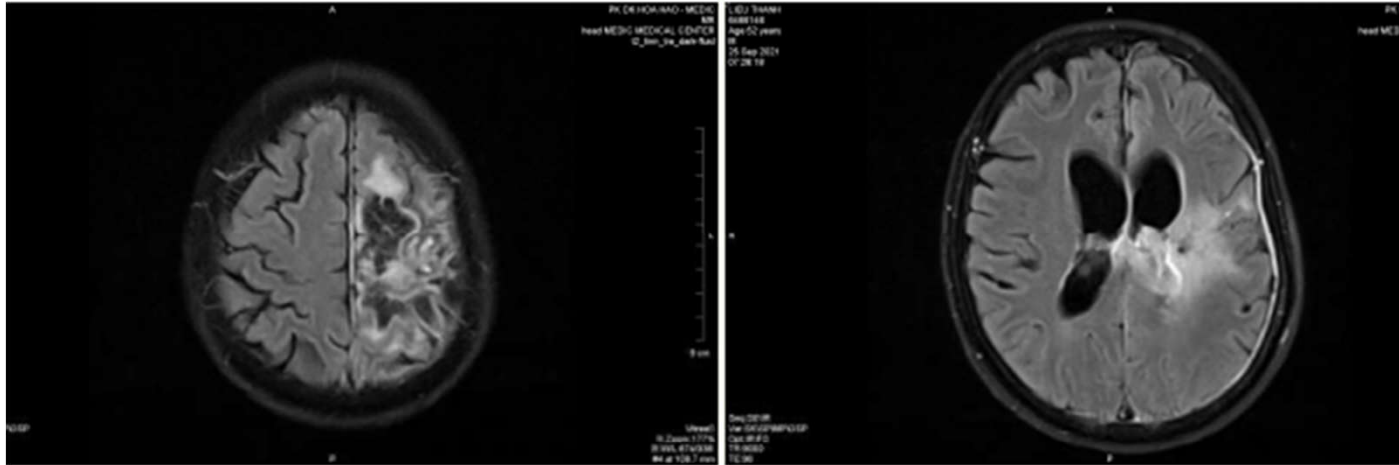
Vách thực quản mỏng, không giãn.

Không thấy tổn thương thành ngực.

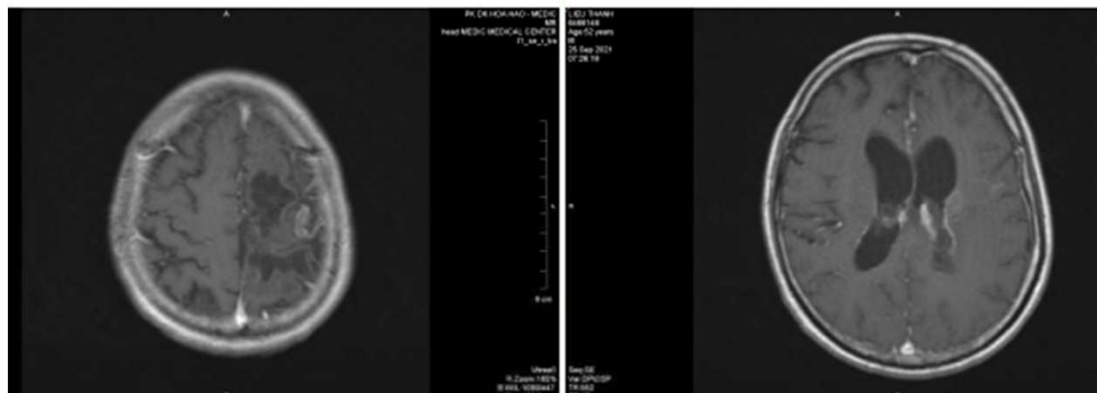
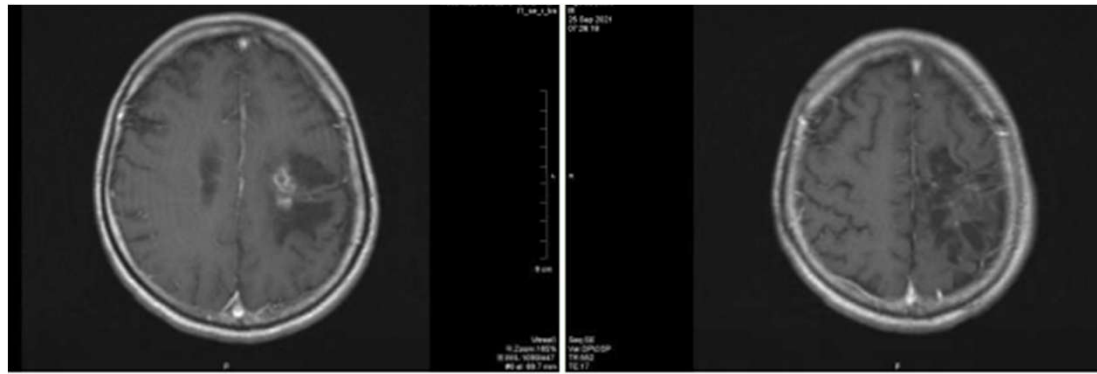
*** KẾT LUẬN:

TD VIÊM PHỔI MÔ KẼ COVID 19, MỨC ĐỘ NHẸ.

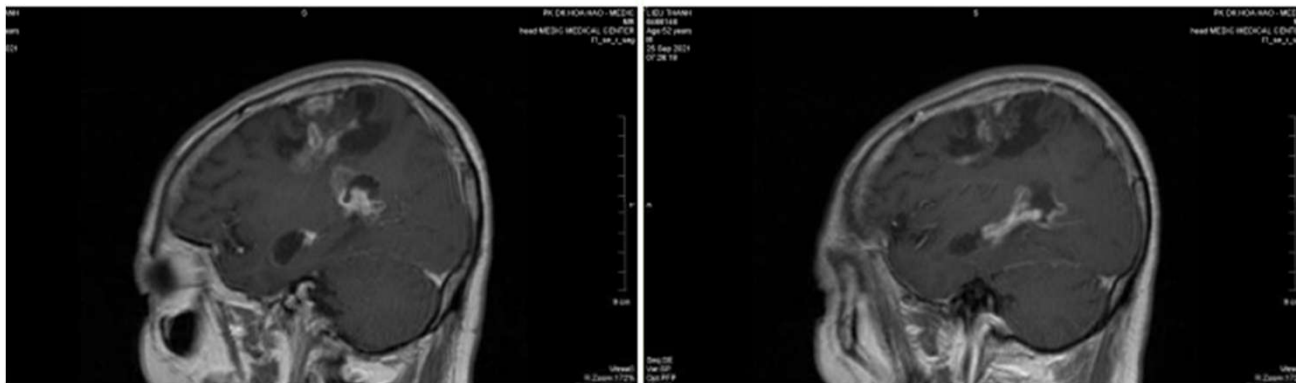
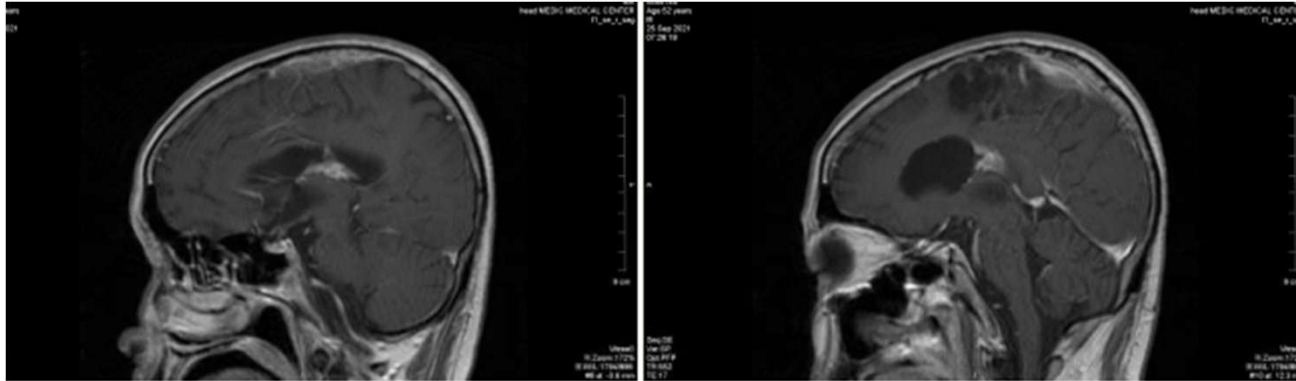
MRI NÃO LẦN 1



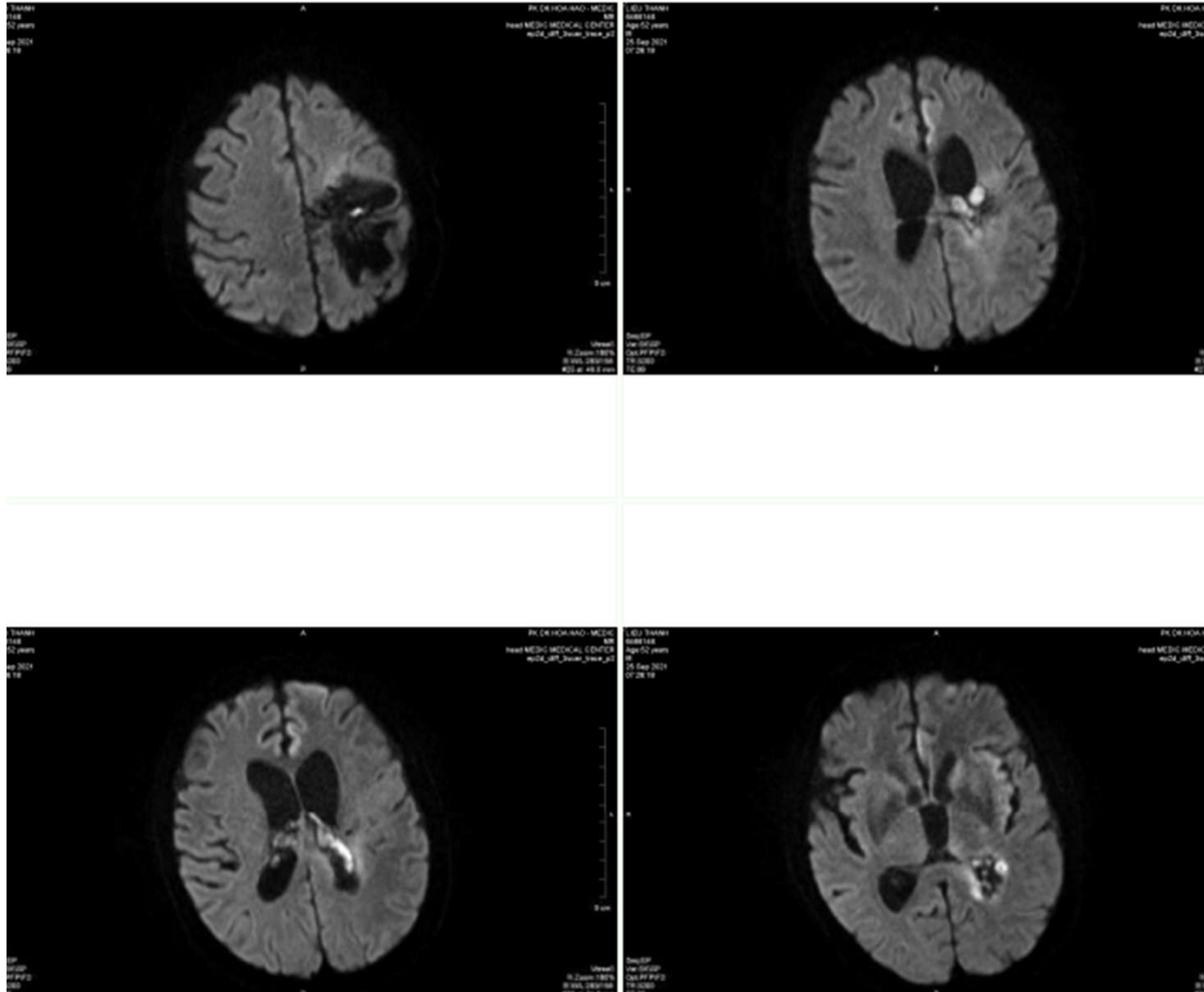
MRI NÃO LÀN 1



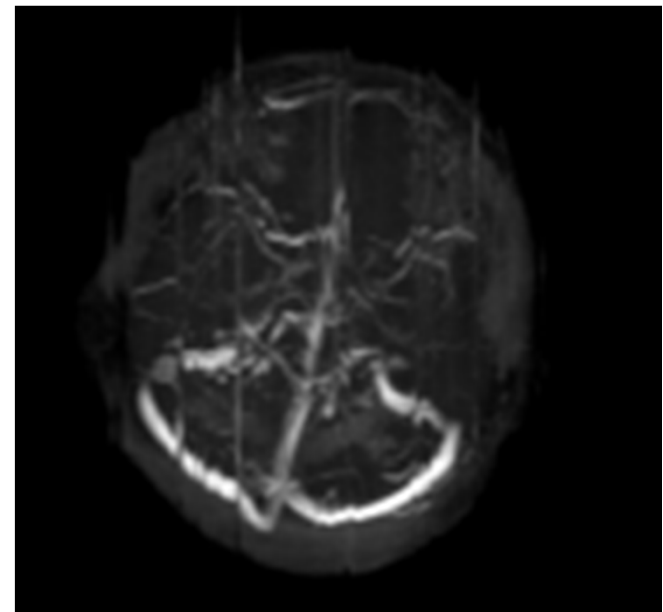
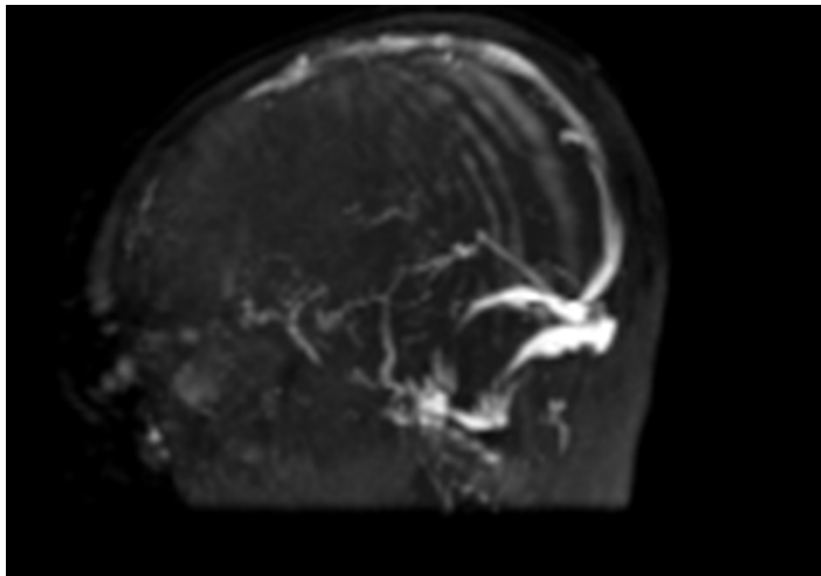
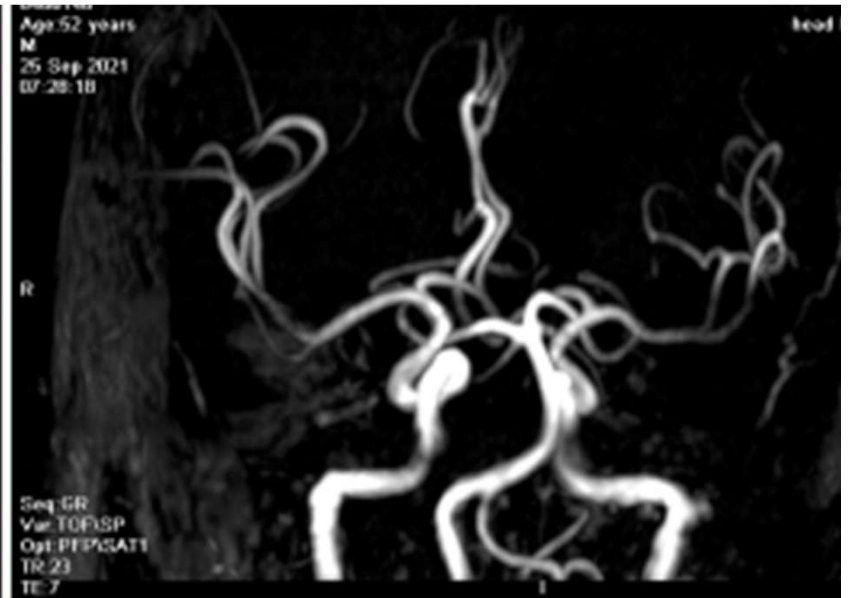
MRI NÃO LÀN 1



MRI NÃO LÀN 1



MRI NÃO LÀN 1



MRI NÃO LẦN 1

QRCode kết quả



MEDIC MRI REPORT



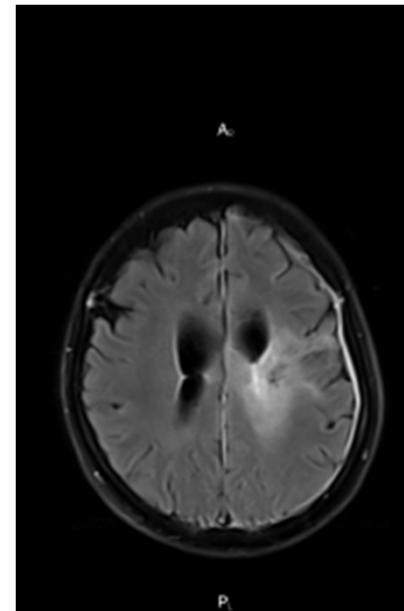
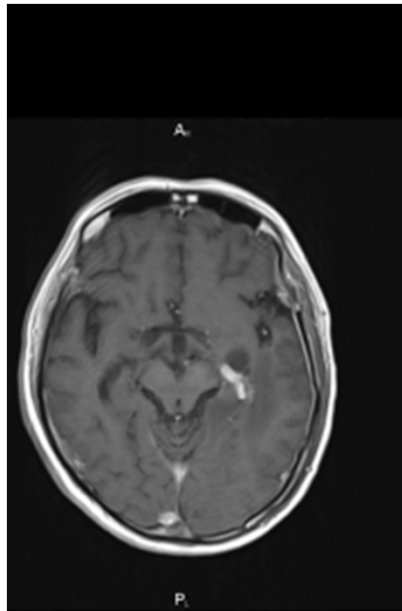
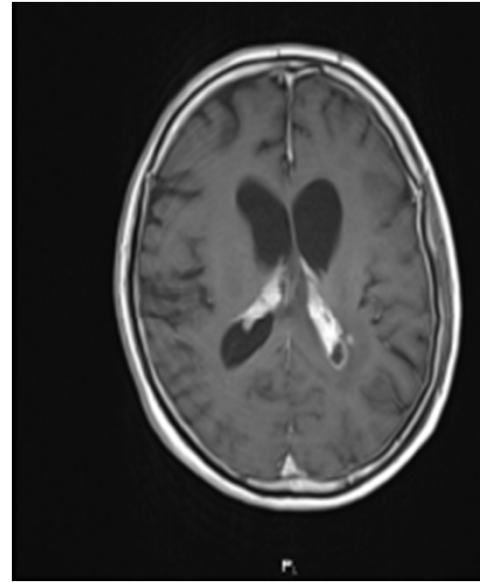
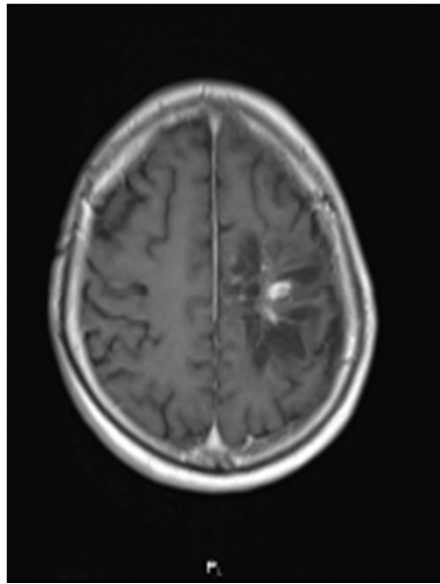
6466146

STT : 210925001 Ngày ĐK : 25/09/2021 07:23
Bệnh nhân : LIỄU Tuổi : 52 Nam
Địa chỉ : 3181 Q10 - ĐT : 0937338928
Bác sĩ chỉ định : BS I Khoa : PK
Bệnh viện : MEDIC
LÝ DO KHÁM : Yếu 1/2 người phải, lơ mơ. RT PCR SARS COVI 2 dương tính với CT 30. F0 (21.8.2021) cách ly tại FV 2 tuần sau đó xuất viện. Tái khám tại TV. TC: TBMMN 5/2021.
Máy : SIEMEN AVANTO
Vùng : MRI SỌ NÃO Không, sau đó tiêm tương phản
Kết quả : Não bệnh nhân được khảo sát qua các mặt cắt theo những chuỗi xung: Axial, Coronal, Sagittal T1WI; Axial T2WI, Axial T2 FLAIR, DWI; MRA. Không và có tiêm thuốc tương phản Gadovist (5ml).
XOANG:
- Dày niêm mạc xoang sàng, hàm hai bên.
- Vòm hầu và các khoang cạnh hầu hai bên trống.
- Các tế bào chũm hai bên sáng đều.
HỒ SAU:
- Không thấy bất thường tín hiệu nhu mô thân não, tiểu não trên T1WI, T2WI và T2 FLAIR.
- Não thất 4 ở giữa, không giãn.
- Các bể dịch não tủy quanh thân não bình thường.
TĂNG TRÊN LỄU:
- Tổn thương não rải rác vùng trán trái, đỉnh, thái dương trái, tăng tín hiệu trên T2WI, T2WI, DWI, bất tương phản.
- Tổn thương não đỉnh trái, tăng tín hiệu trên T2WI, giảm tín hiệu trên T1WI, T2FLAIR, DWI, không bất tương phản.
- Bất tương phản màng não thất bên hai bên, màng não bán cầu não trái.
- Dẫn nhệ não thất bên hai bên, não thất ba.
- Cấu trúc đường giữa không lệch.
*** KẾT LUẬN:
Viêm não rải rác vùng trán trái, đỉnh, thái dương trái. Viêm màng não bán cầu não trái và màng não thất bên hai bên.
Tổn thương não cũ đỉnh trái.
Viêm xoang sàng, hàm hai bên.
Không thấy bất thường mạch máu não trên các hình TOF3D.

ĐIỀU TRỊ

- Viêm phổi do Covid-19. Viêm não- màng não. THA. Đái tháo đường type 2
- Điều trị:
 - . Beta lactam (Meropenem), Quinolon (Levofloxacin).
 - . Kháng viêm.
 - . An thần.
 - . Hạ áp, hạ đường huyết, hạ mỡ máu, chống kết tập tiểu cầu, bù điện giải

MRI NÃO LẦN 2



MRI NÃO LẦN 2

QRCode kết quả



MEDIC MRI REPORT



6466146

STT : 211016002 Ngày ĐK : 16/10/2021 07:17
Bệnh nhân : | Tuổi : 52 Nam
Địa chỉ : | |10 - ĐT : 0937338928
Bác sĩ chỉ định : |
Bệnh viện : NGOẠI TRÚ Khoa : PK
LÝ DO KHÁM : Viêm não- màng não
Máy : SIEMEN ESSENZA 1
Vùng : MRI SỌ NÃO Không, sau đó tiêm tương phản
Kết quả : Não bệnh nhân được khảo sát qua các mặt cắt theo những chuỗi xung: Coronal, Sagittal, Axial T1WI; Axial T2WI, T2 FLAIR, DWI; MRV. Không và có tiêm thuốc tương phản Gadovist (5ml).
XOANG:
- Dày niêm mạc xoang sàng- hàm hai bên.
- Vòm hầu và các khoang cạnh hầu hai bên trống. Các tế bào chũm hai bên sáng đều.
HỐ SAU:
- Không thấy bất thường tín hiệu nhu mô thân não, tiểu não trên T1WI, T2WI và T2 FLAIR.
- Não thất 4 ở giữa, không giãn. Các bể dịch não tủy quanh thân não bình thường.
TÁNG TRÊN LỀU:
- Tổn thương não rải rác vùng trán- đỉnh- thái dương trái, tăng tín hiệu trên T2WI, T2WI, bất tương phản không đồng nhất.
- Tổn thương não đỉnh trái, tăng tín hiệu trên T2WI, giảm tín hiệu trên T1WI, T2FLAIR, DWI, không bất tương phản. Bất tương phản màng não thất bên hai bên, màng não bán cầu não trái.
- Dẫn nhẹ não thất bên hai bên, não thất ba. Cấu trúc đường giữa không lệch.
*** KẾT LUẬN:
Viêm não rải rác vùng trán trái- đỉnh- thái dương trái. Viêm màng não bán cầu não trái và màng não thất bên hai bên. (Các hình ảnh có giảm so với phim chụp 25.9.2021).
Tổn thương não cũ đỉnh trái.
Viêm xoang sàng, hàm hai bên.
Không thấy huyết khối tĩnh mạch nội sọ.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16/10/2021 09:02
(Bác sĩ đã ký)

Bản luận (1)

RSNA

Journals ▾

CME ▾

Contact Us

Subscribe

E-mail Alerts

Radiology

[Latest Articles](#) | [Current Issue](#) | [All Issues](#) | [Collections](#) ▾ | [For Authors](#) ▾ | [Diagnosis Ple](#)

Home > Radiology > Vol. 297, No. 2













< PREVIOUS

NEXT >

Original Research
Neuroradiology

Free Access

Brain MRI Findings in Severe COVID-19: A Retrospective Observational Study

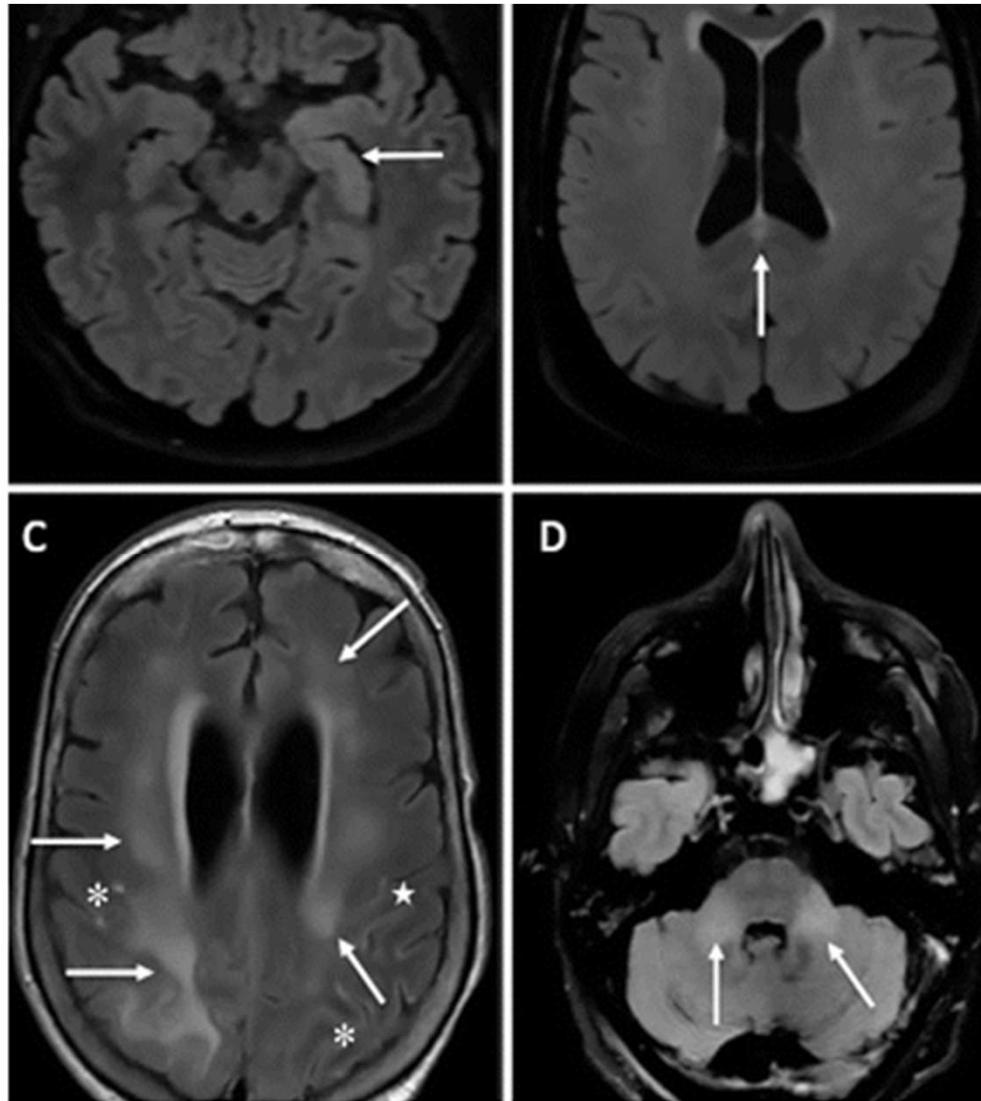
 Stéphane Kremer* ,  François Lersy*, Jérôme de Sèze,  Jean-Christophe Ferré,  Adel Maamar,  Béatrice Carsin-Nicol, Olivier Collange,  Fabrice Bonneville, Gilles Adam,  Guillaume Martin-Blondel,  Marie Rafiq,  Thomas Geeraerts, Louis Delamarre,  Sylvie Grand,  ... Show all authors ▾

* S.K. and F.L. contributed equally to this work.

▾ Author Affiliations

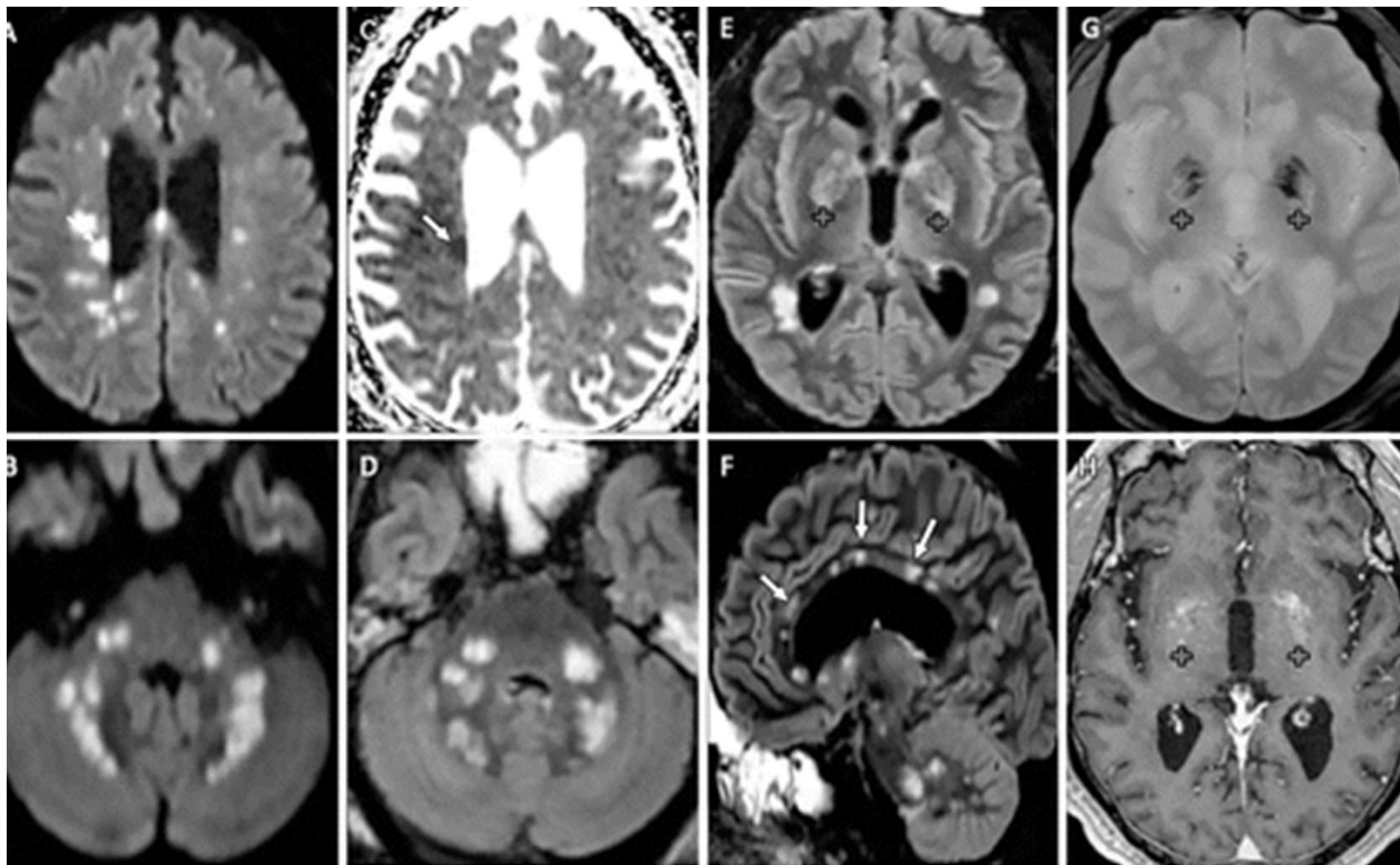
Published Online: Jun 16 2020 | <https://doi.org/10.1148/radiol.2020202222>

Bản luận (2)

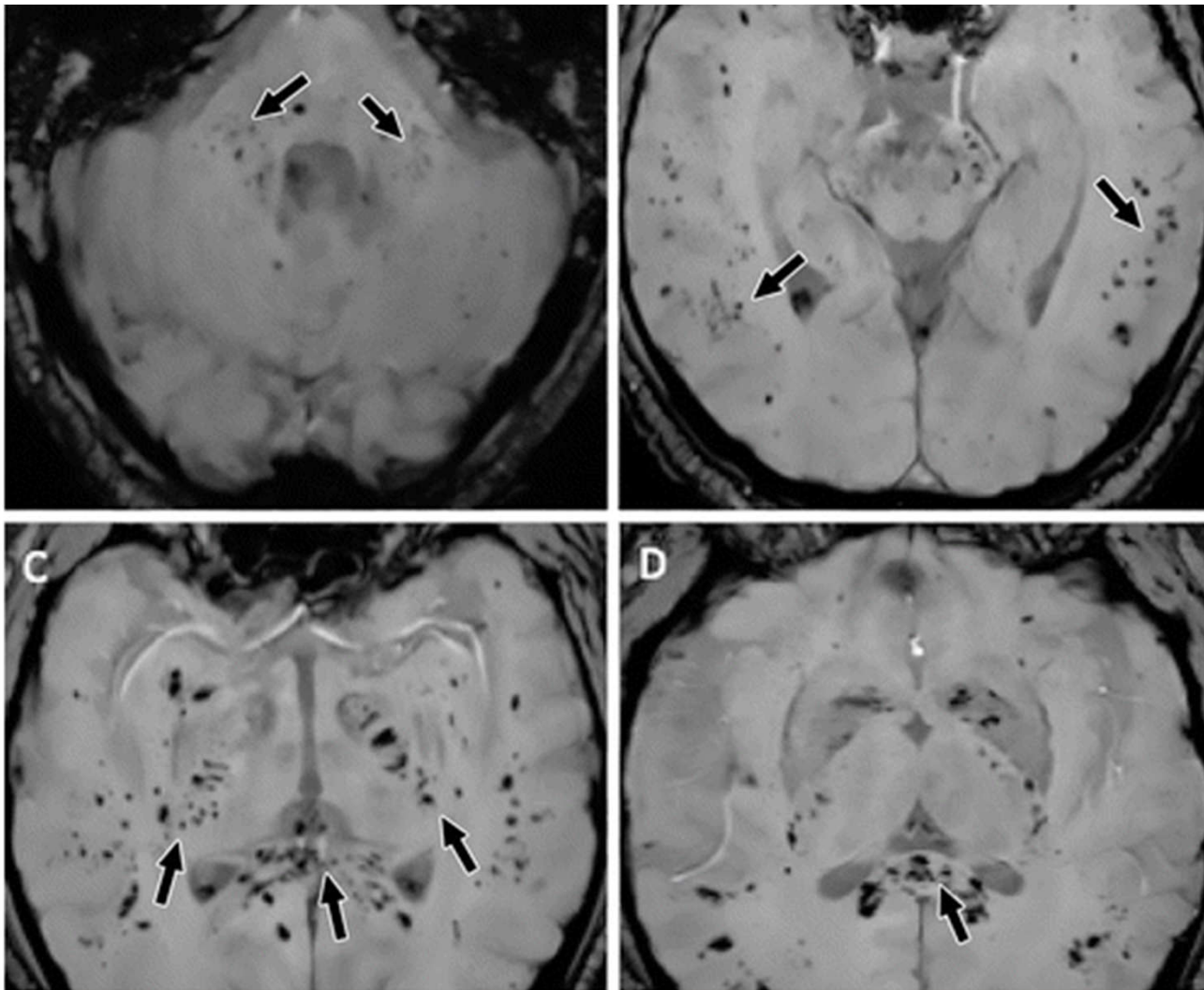


Stéphane K., François L., Jérôme de Sèze, Jean-Christophe Ferré, et al. "Brain MRI Findings in Severe COVID-19: A Retrospective Observational Study". Radiology. 2020; 297:E242–E251.

Bản luận (3)



Bàn luận (4)



Bàn luận (5)

- Cơ chế tổn thương covid-19 lên não chưa rõ ràng.
- Có nhiều giả thuyết, trong đó có giả thuyết liên quan đến miễn dịch, viêm mạch máu nhỏ...

Bàn luận (6)

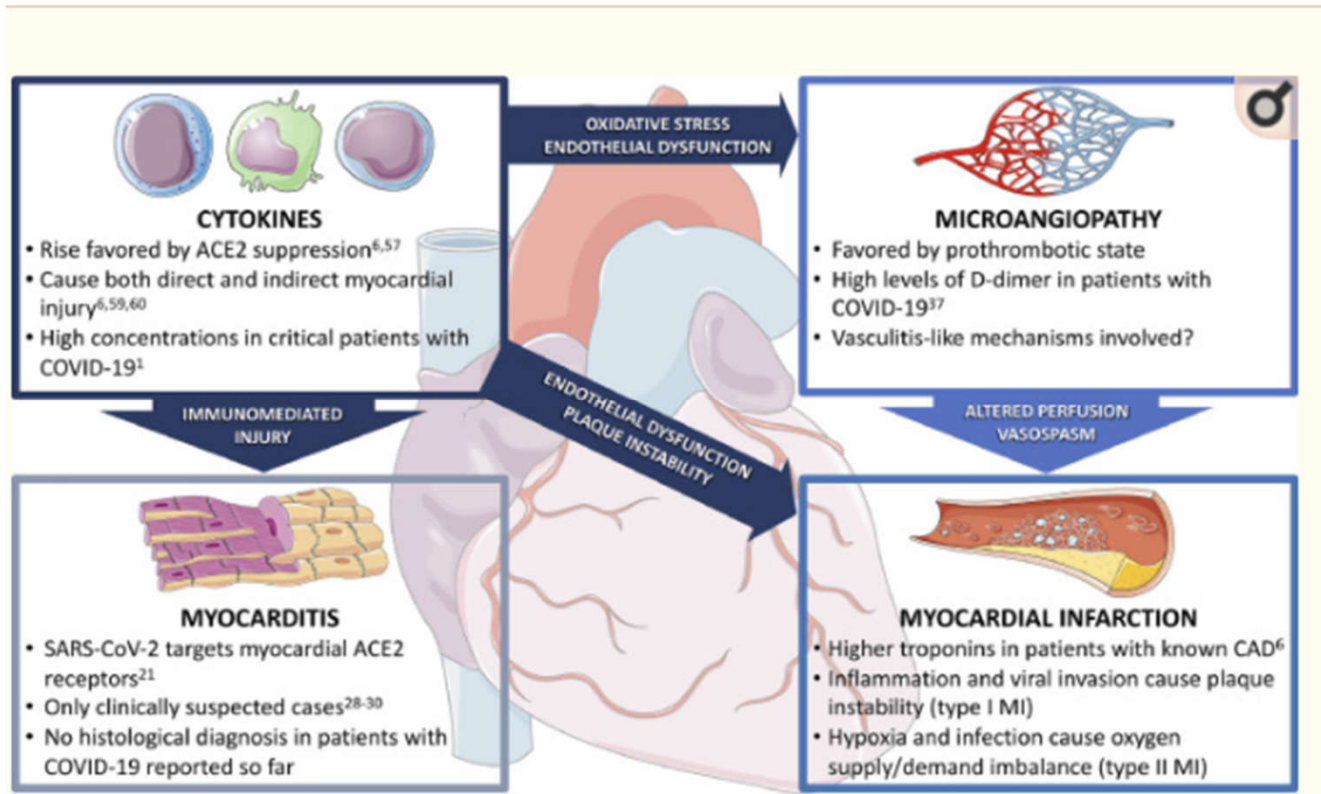
- Triệu chứng thần kinh: nhức đầu, rối loạn ý thức, co giật, lơ mơ...
- Điều trị: Phần lớn bệnh nhân cần điều trị đặc hiệu, đa số cải thiện.

Bàn luận (7)

Positive/total	18/22 (81.82)
Not available/total	8/30 (26.67)
Blood test, n (%)	
WBC count (low/normal)	6/21 (28.57)
WBC count (high)	10/21 (47.62)
Lymphopenia (low)	4/21 (19.05)
CRP (high)	14/21 (66.67)
D-dimer (high)	12/21 (57.14)
Ferritin (high)	8/21 (38.1)
IL-6 (high)	1/21 (4.76)
procalcitonin (high)	1/21 (4.76)
ANA (positive)	1/21 (4.76)
N/A	11 (3.13)
Results of CSF analysis, n (%)	
Increased pressure /total	2/5 (40)
Increased protein level /total	13/22 (59.09)
Increased white-cell count level/total	9/23 (39.13)
Ab anti NMDAR (positive), n (%)	1 (3.13)

- Xét nghiệm D- Dimer/ Bn Covid 19 cần thiết: kiểm soát biến chứng tắc mạch

Bàn luận (8)



- Tăng Troponin T thường hay gặp bn Covid 19
- Nhiều cơ chế giải thích tăng Troponin T.
- Cần hiểu rõ cơ chế tổn thương cơ tim: ngăn ngừa, điều trị, tiên lượng.

Kết luận

- Biến chứng thần kinh ở bn Covid-19 hay gặp.
Tổn thương não đa dạng.
- Hình ảnh tổn thương não trên MRI giúp tiên lượng bệnh.
- Troponin, D- Dimer cần thiết thực hiện.

CẢM ƠN SỰ CHÚ Ý LẮNG NGHE CỦA QUÝ VỊ!